

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh tăng, giảm kinh phí do tăng, giảm biên chế
và các chế độ chính sách năm 2020**

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về điều chỉnh, bổ sung kinh phí cho các sở, ngành, đơn vị dự toán do tăng, giảm biên chế và các chế độ chính sách năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Gia Lai;

Thực hiện Công văn số 3370/STC-HCSN ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Sở Tài chính về việc điều chỉnh tăng, giảm kinh phí do tăng, giảm biên chế và các chế độ chính sách năm 2020 của Sở Công Thương;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính-Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh tăng, giảm kinh phí do tăng, giảm biên chế và các chế độ chính sách năm 2020 cho các đơn vị cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí điều chỉnh tăng: 84.999.000 đồng

- Văn phòng Sở Công Thương 84.999.000 đồng

Chương 416, Loại 340, Khoản 341.

(Tám mươi bốn triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn đồng chẵn)

2. Tổng kinh phí điều chỉnh giảm: 72.404.000 đồng

- Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại: 72.404.000 đồng

Chương 416, Loại 280, Khoản 309.

(Bảy mươi hai triệu, bốn trăm lẻ bốn nghìn đồng chẵn)

Điều 2. Thủ trưởng đơn vị dự toán có tên tại điều 1 của quyết định này thực hiện đúng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn của trung ương và địa phương quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước; bố trí, sử dụng kinh phí chặt chẽ, tiết kiệm, chống lãng phí, chi đúng nguồn kinh phí (tự chủ, không tự chủ, kinh phí nhiệm vụ thường xuyên, không thường xuyên) đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao; làm cơ sở để

quyết toán kinh phí; đồng thời, thực hiện đầy đủ chế độ công khai ngân sách theo quy định.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính-Tổng hợp, Văn phòng Sở Công Thương; Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Lãnh đạo sở;
- Lưu: VT, KHTCTH.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Bình